

Bản án số: 57/2024/HS-ST
Ngày: 29/9/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THỦY – TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Nhân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Xuân Toàn

Ông Lê Thuận Sơn

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Diệu Linh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

- **Đại diện VKSND huyện Lệ Thủy tham gia phiên tòa:** Ông Dương Đại Phong, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm, trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình và điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình, Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy mở phiên tòa xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 42/2024/TLST-HS ngày 09/9/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2024/QĐXXST-HS ngày 17/9/2024, đối với các bị cáo:

1. Trần Hòa L, sinh ngày 22/9/1990 tại xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: Thôn 1 T, xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; không tôn giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Hòa T, sinh năm 1969 và bà: Nguyễn Thị Th, sinh năm 1971; vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1991, con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2020;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại Bản án số: 143/2011/HSST ngày 24/6/2011 của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh, xử phạt Trần Hòa L 03 năm 06 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”; tại Bản án số: 20/2018/HSST ngày 11/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình, xử phạt Trần Hòa L 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/5/2024 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Trương Tú N, sinh ngày 29/01/1991 tại xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: Thôn 1 T, xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; không tôn giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trương X (đã chết) và bà: Trần Thị X1, sinh năm 1964; vợ: Trần

Thị Diệu Th, sinh năm 1990; con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2018, nhỏ nhất sinh năm 2022.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/5/2024 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Trần Hòa S, sinh năm 1993, địa chỉ: Thôn 1 T, xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt;

+ Chị Nghiêm Thị Thùy D, sinh năm 2001, địa chỉ: Xóm P, xã D, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, vắng mặt;

- *Người làm chứng:*

Anh Hồ Văn K, sinh năm 1986, địa chỉ: Bản K, xã K, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 21 giờ ngày 03/5/2024, sau khi ăn nhậu tại nhà của anh Nguyễn Văn B ở thôn C, xã H xong, Trần Hòa L gọi điện thoại cho Trương Tú N nhờ N đến chở L về. N điều khiển xe mô tô đến chở L về, khi đang đi trên đường L rủ N góp mỗi người 500.000 đồng để mua ma túy sử dụng, N đồng ý, tuy nhiên N không có tiền nên L nói với N, L có tiền đây, L bỏ tiền ra mua, sau này N gửi lại cho L sau, N đồng ý. Sau đó N chở L về rồi N cất xe mô tô tại nhà của mẹ N là bà Trần Thị X1 ở thôn H, xã C, huyện L. Khoảng 22 giờ cùng ngày, L gọi xe taxi (do anh Hồ Văn K lái) đến chở L và N, rồi cả hai cùng đi taxi sang thị trấn K, huyện L để tìm mua ma túy sử dụng. Khi xe taxi đến đoạn đường H thuộc tổ dân phố Th, thị trấn K, huyện L, L xuống xe trao đổi và mua của người đàn ông lạ mặt, không rõ danh tính, địa chỉ cụ thể 07 viên ma túy loại hồng phiến với giá 1.000.000 đồng. L dùng điện thoại di động hiệu Iphone 6s, bên trong gắn thẻ sim số 0363 225 777 của L và sử dụng số tài khoản 055855949999 của L tại ngân hàng quân đội chuyển 1.000.000 đồng qua số tài khoản 36529247 cho người bán ma túy. Sau khi mua được ma túy, L lên xe taxi rồi cùng N sang nhà nghỉ V ở đường S, tổ dân phố Ph, thị trấn K. L xuống xe vào nhà nghỉ để thuê phòng, thì phát hiện Tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an huyện Lệ Thủy phối hợp với Công an thị trấn K tuần tra trên địa bàn thị trấn K nên L vút xuống lòng đường phía sau xe taxi một ống nhựa màu xanh, bên trong chứa 07 viên ma túy loại hồng phiến. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ và niêm phong tang vật.

Tại Bản kết luận giám định số 512/KL-KTHS ngày 10/5/2024, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: Mẫu ký hiệu A (07 viên nén màu hồng, hình tròn dạng thuốc tân dược, trên một mặt mỗi viên nén có in chữ WY) gửi giám định là chất ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,671g (không phải sáu trăm bảy mươi một gam). Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự 247, danh mục IIC, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính

phủ. Hoàn trả sau giám định 0,527g ma túy, loại Methamphetamine, chứa trong túi nilon trong suốt và vỏ bao gói.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Lệ Thủy tạm giữ 01 ống nhựa màu xanh, bên trong có 07 viên nén màu hồng, hình tròn dạng thuốc tân dược, trên một mặt của mỗi viên đều có ký hiệu chữ “WY”; điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s plus màu xám, bên trong có gắn thẻ sim số 0363 225 777. Tất cả có đặc điểm mô tả như biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 03/5/2024.

Tại bản cáo trạng số: 45/CT-VKSLT-HS ngày 09/9/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy truy tố bị cáo Trần Hòa L và Trương Tú N về "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Qua tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Trần Hòa L và Trương Tú N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, đề xử phạt bị cáo Trần Hòa L từ 18 đến 21 tháng tù; xử phạt Trương Tú N từ 15 đến 18 tháng tù; vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 0,527g (không phải năm trăm hai mươi bảy gam) Methamphetamine mẫu sau giám định và vỏ bao gói; trả lại cho bị cáo Trần Hòa L điện thoại di động Iphone 6s Plus màu xám và sim.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Lệ Thủy, Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo và người tham gia tố tụng không ai có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Chứng cứ xác định có tội và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Hòa L và Trương Tú N đều khai nhận tất cả hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và lời khai của người liên quan, người làm chứng, cũng như các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan Điều tra đã thu thập, đủ cơ sở kết luận: Ngày 03/5/2024, tại tổ dân phố Ph, thị trấn K, huyện L, tỉnh Quảng Bình, Trần Hòa L và Trương Tú N đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,671 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng. Hành vi đó đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng cho sức khỏe con người, gieo sự hoang mang, lo lắng cho gia đình các bị cáo nói riêng và toàn xã hội nói chung. Cả hai bị cáo đều biết Nhà nước cấm tàng trữ ma túy dưới mọi hình thức nhưng vì động cơ cá nhân các bị cáo cố ý vi phạm. Xét vai trò tham gia của từng bị cáo: Đối với Trần Hòa L là người thực hiện tội phạm một cách chủ động và tích cực hơn Trương Tú N, L chủ động đề xướng, rủ rê, góp tiền trước thay cho N và gọi xe taxi đến đón L và N đi mua ma túy, là người trực tiếp giao dịch với người đàn ông không rõ danh tính, lai lịch để mua ma túy, đồng thời chủ động đến nhà nghỉ V thuê phòng để sử dụng ma túy, bị cáo L được coi là chưa có tiền án, tiền sự nhưng về nhân thân, L đã hai lần bị Tòa án xét xử (một lần bị Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh, xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”; một lần bị Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình, xử phạt 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”) nên bị cáo Trần Hòa L có nhân thân không tốt. Đối với Trương Tú N đồng phạm với vai trò giúp sức, thống nhất góp tiền và cùng đi với L để mua ma túy sử dụng. N chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt. Do đó, khi lượng hình cần cân nhắc xem xét mức hình phạt đối với Trương Tú N thấp hơn Trần Hòa L là đảm bảo sự công bằng và phù hợp với pháp luật.

[4]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra vụ án cũng như xét hỏi tại phiên tòa, các bị cáo tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt, thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật.

[5]. Các tình tiết liên quan:

Về nguồn gốc số ma túy, Trần Hòa L khai, mua của một người đàn ông không rõ danh tính và địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xác minh, điều tra và xử lý; về số tài khoản 055855949999 Ngân hàng Quân đội là tài khoản của Trần Hòa S (em trai của L), do L không có tài khoản nên S cho L dùng chung tài khoản của S. Việc L dùng tài khoản để thanh toán tiền mua ma túy, S không biết nên không phạm tội.

Về số tài khoản 36529247 Ngân hàng Thương mại cổ phần Á châu là tài khoản đứng tên Nghiêm Thị Thùy D, ở xóm L, xã T, huyện Ph, tỉnh Thái Nguyên. Qua điều tra xác minh: Chị D trình bày, chị không sử dụng giấy tờ cá nhân để mở tài khoản 36529247 Ngân hàng Thương mại cổ phần Á châu và cũng không biết vì sao tài khoản 36529247 lại đứng tên mình.

Đối với anh Hồ Văn K là người lái xe taxi chở Trần Hòa L và Trương Tú N đi từ xã C sang thị trấn K nhưng việc L và N bàn bạc và đi mua ma túy anh K không biết nên không phạm tội.

[6]. Về vật chứng: 0,527g (không phẩy năm trăm hai mươi bảy gam) Methamphetamine mẫu sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành và vỏ bao gói cần tịch thu tiêu hủy; trả lại cho bị cáo Trần Hòa L điện thoại di động Iphone 6s Plus màu

xám và sim, vì không phải công cụ, phương tiện trực tiếp để thực hiện hành vi phạm tội trong vụ án.

[7]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[8]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Tuyên bố các bị cáo Trần Hòa L và Trương Tú N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Trần Hòa L 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (04/5/2024).

- Xử phạt bị cáo Trương Tú N 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (04/5/2024).

Quyết định tiếp tục tạm giam bị cáo Trần Hòa L và Trương Tú N 45 ngày kể từ ngày tuyên án 29/9/2024, để đảm bảo thi hành án (có quyết định riêng).

- Tịch thu và tiêu huỷ 0,527g (không phẩy năm trăm hai mươi bảy gam) Methamphetamine mẫu sau giám định và vỏ bao gói;

- Trả lại cho bị cáo Trần Hòa L điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu xám và sim số 0363225777;

(Tất cả có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy ngày 19/9/2024).

Bị cáo Trần Hòa L và Trương Tú N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi người 200.000 đồng để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 29/9/2024, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- VKSND h.Lệ Thủy;
- VKSND t. Quảng Bình;
- TAND tỉnh Q Bình;
- Công an h.Lệ Thủy và ĐTV;
- Sở Tư pháp t. Q Bình;
- Bộ phận THAHS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

- Lưu VP, HS.

Trương Thị Nhàn